

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**NGÂN HÀNG TMCP
KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

Số: 1518/01/2025.../TCKH-TCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**
- Mã chứng khoán: TCB
- Địa chỉ trụ sở chính: Techcombank Tower, 06 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: +84 (0243) 944 6368
- Fax: +84 (0243) 944 6362
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Phạm Quang Thắng**
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản trị Ngân hàng
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

1. Nghị quyết số 05/10/2025/NQ-HĐQT-TCB Ngày 04/08/2025 về phê duyệt giao dịch cấp tín dụng cho Công ty TNHH Khai thác chế biến lương thực thực phẩm và Công ty TNHH Vốn đầu tư và Thương mại.
2. Nghị quyết số 05/11/2025/NQ-HĐQT-TCB Ngày 04/08/2025 về phê duyệt giao dịch cấp tín dụng cho Công ty TNHH MTV Masan Brewery H.C.
3. Nghị quyết số 05/12/2025/NQ-HĐQT-TCB Ngày 04/08/2025 về phê duyệt giao dịch ký kết hợp đồng Bảo lãnh cho Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng T.Masano và Công ty là Người có liên quan đến Người nội bộ và người có liên quan của Công ty Techcombank.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 09/08/2025 tại đường dẫn: <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm./

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIỂM
GIÁM ĐỐC KHỐI QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
PHẠM QUANG THẮNG**



Số: 0510 /2025/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0481/HĐQT-TCB ngày 29/7/2025,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ

Hội đồng quản trị Techcombank thông qua việc phê duyệt giao dịch của Techcombank và Người có liên quan của người nội bộ và Người có liên quan của cổ đông lớn của Techcombank theo báo cáo đề xuất của Giám đốc Lĩnh vực thuộc Khối Ngân hàng Doanh nghiệp và Định Chế tài chính (CIBG) thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc cho Giám đốc Khối CIBG tại Tờ trình số 03/2025/TT-CIBG ngày 25/7/2025, cụ thể:

Căn cứ hồ sơ đề xuất về việc thông qua giao dịch cấp tín dụng của Khối CIBG tại Báo cáo thẩm định ngày 24/6/2025 và phê duyệt của Hội Đồng Tín Dụng Cao Cấp tại Biên bản họp kiêm Nghị quyết số 2106/BB-NQTD/2025 và số 2109/BB-NQTD/2025 ngày 25/6/2025:

1. Nội dung giao dịch:

- 1.1. Phê duyệt cấp khoản tín dụng cho Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPM) và Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC) và thông qua giao dịch ký kết Hợp đồng cấp tín dụng và các văn bản, tài liệu liên quan đến các Hợp đồng này giữa Techcombank và NPM & MTC - với tư cách là Bên được cấp tín dụng, chi tiết như sau:

	Khoản mục	Nội dung	
A	Hạn mức tín dụng		
1	Giá trị hạn mức	Tổng HMTD của NPM và MTC là 1.500 tỷ đồng, trong đó:	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ MTC	1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ NPM
		Tối đa 1.500 tỷ đồng	Tối đa 600 tỷ đồng
1.1	HMTD thành phần 1	Cho vay ngắn hạn (không bao gồm thấu chi)	
		Giá trị đề xuất	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ MTC	1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ NPM

		Tối đa 1.500 tỷ đồng	Tối đa 600 tỷ đồng
1.2	HMTD thành phần 2	LC	
		Giá trị đề xuất	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ MTC	1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ NPM
		HMLC cho hạng mục tài sản dài hạn tối đa không quá 200 tỷ đồng	
1.3	HMTD thành phần 3	Bảo lãnh tài chính, bảo lãnh thông thường	
		Giá trị đề xuất	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ MTC	1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ NPM
		HMBL tài chính và BL thông thường tối đa 500 tỷ đồng	HMBL tài chính và BL thông thường tối đa 200 tỷ đồng
HMBL cho hạng mục tài sản dài hạn tối đa không quá 200 tỷ đồng và nguồn thanh toán từ vốn tự có			
1.4	HMTD thành phần 4	Bảo lãnh vay vốn	
		Giá trị đề xuất	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ MTC	Không áp dụng
Tối đa 200 tỷ đồng			
1.5	HMTD thành phần 5	Chiết khấu BCT có truy đòi	
		NPM	MTC
		1.500 tỷ đồng- (trừ) HMTD phân bổ MTC	1.500 tỷ đồng - (trừ) HMTD phân bổ NPM
Tối đa 1.500 tỷ đồng		Tối đa 600 tỷ đồng	
2	Mục đích	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	
3	Thời hạn	12 tháng	
B	Hạn mức không quay vòng (chỉ áp dụng cho Núi Pháo)		
1	Giá trị	165 tỷ đồng	
	Mức TD thành phần 1	Cho vay trung dài hạn	
	Mức TD thành phần 2	LC trả ngay, LC trả chậm	
2	Mục đích	Tài trợ cho chi phí đầu tư tài sản dài hạn của công ty	
3	Thời hạn	60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên	
C	Biện pháp bảo đảm		

	Tài sản bảo đảm	(i) Loại tài sản: Cổ phiếu do Công ty Cổ phần Masan High-tech Materials phát hành, mã cổ phiếu MSR (ii) Dự án mỏ Núi Pháo Trong đó: ✓ TSBĐ được bảo đảm chung cho hạn mức tín dụng của Núi Pháo và MTC và mức tín dụng trung dài hạn của Núi Pháo. ✓ Cho phép tài trợ trên cơ sở phần thiếu hụt/không có TSBĐ tối đa 600 tỷ đồng - áp dụng đối với HMTD. ✓ Cho phép Khách hàng giải chấp TSĐB là cổ phiếu trên cơ sở cân đối nghĩa vụ và TSĐB tương ứng với từng thời điểm.
	Biện pháp bảo đảm bổ sung	(i) Đối với hạn mức tín dụng: Khoản phải thu, nhận quản lý bổ sung, đảm bảo max = 0 (ii) Đối với khoản tín dụng trung hạn: Bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang của Công ty TNHH The Sherpa cho các nghĩa vụ của Núi Pháo phát sinh từ khoản vay này.
D	Điều kiện khác	Chi tiết theo phụ lục đính kèm tại Tờ trình.

1.2. Thông qua giao dịch bảo đảm được ký kết giữa kết giữa Techcombank với Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPM) - với tư cách là Bên Bảo Đảm, chi tiết như sau:

Stt	Thông tin chi tiết	
1	Bên Bảo Đảm	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
2	Bên Nhận Bảo Đảm	Techcombank
3	Bên Được Bảo Đảm	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo

1.3. Thông qua giao dịch bảo đảm được ký kết giữa kết giữa Techcombank với Công ty Cổ phần Tầm Nhìn Masan (MH) - với tư cách là Bên Bảo Đảm, chi tiết như sau:

Stt	Thông tin chi tiết	
1	Bên Bảo Đảm	Công ty Cổ phần Tầm Nhìn Masan
2	Bên Nhận Bảo Đảm	Techcombank
3	Bên Được Bảo Đảm	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo Công ty TNHH Vonfram Masan

1.4. Thông qua giao dịch bảo đảm được ký kết giữa kết giữa Techcombank với Công ty cổ phần Masan High-Tech Materials (MHT) - với tư cách là Tổ chức phát hành cổ phiếu được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho (các) khoản tín dụng của NPM và MTC, chi tiết như sau:

Stt	Thông tin chi tiết	
1	Tổ chức phát hành cổ phiếu	Công ty cổ phần Masan High-Tech Materials
2	Thông tin chủ sở hữu cổ phiếu & Bên thế chấp cổ phiếu	Công ty Cổ phần Tầm Nhìn Masan
3	Bên Được Bảo Đảm	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo

		Công ty TNHH Vonfram Masan
4	Bên Nhận Bảo Đảm	Techcombank

1.5. Thông qua giao dịch bảo lãnh của Công ty TNHH The Sherpa (The Sherpa) đối với toàn bộ nghĩa vụ tài chính của NPM phát sinh từ Hợp đồng Cấp tín dụng trung dài hạn - với tư cách là Bên Bảo Lãnh, chi tiết cụ thể:

STT	Thông tin chi tiết	
1	Bên Bảo Lãnh	Công ty TNHH The Sherpa
2	Bên Được Bảo Lãnh	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
3	Bên Thụ hưởng bảo lãnh	Techcombank
4	Nghĩa vụ được bảo lãnh	Toàn bộ nghĩa vụ tài chính của NPM phát sinh tại Techcombank theo Hợp đồng Cấp Tín dụng trung dài hạn được ký kết giữa NPM và Techcombank.

1.6. Thông qua giao dịch ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu liên quan đến giao dịch ngoại tệ kỳ hạn (FX forward), giao dịch hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (CCS), giao dịch hoán đổi lãi suất một đồng tiền cộng dồn (AIRS) và mua bán giấy tờ có giá với Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo, cụ thể như sau:

Stt	Thông tin chi tiết	Nội dung
1	Đối tác giao dịch/ký hợp đồng	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
2	Bên cung cấp sản phẩm/ dịch vụ	Techcombank
3	Phạm vi giao dịch	Giao dịch ngoại tệ kỳ hạn (FX forward), giao dịch hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (CCS), giao dịch hoán đổi lãi suất một đồng tiền cộng dồn (AIRS) và mua bán giấy tờ có giá
4	Giá trị giao dịch	Giá trị giao dịch tối đa được thực hiện cho các giao dịch này không vượt quá 14.100 tỷ đồng (<i>mười bốn ngàn một trăm tỷ đồng</i>) cho các nghiệp vụ: FX forward, CCS, AIRS và mua bán giấy tờ có giá đồng thời đảm bảo: - Nằm trong phạm vi hạn mức rủi ro trước thanh toán (PSE) đã được phê duyệt, và - Giá trị mỗi giao dịch nằm trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại từng thời kỳ
5	Điều kiện thực hiện giao dịch	Các giao dịch này có hiệu lực thực hiện khi: - Có đầy đủ hồ sơ, tài liệu giao dịch tuân thủ theo quy định nội bộ của Techcombank và phù hợp quy định pháp luật, và - Tuân thủ quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.

1.7. Thông qua giao dịch ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu liên quan đến giao dịch ngoại tệ kỳ hạn (FX forward), giao dịch hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (CCS), giao dịch hoán đổi lãi suất một đồng tiền cộng dồn (AIRS) và mua bán giấy tờ có giá với Công ty TNHH Vonfram Masan, cụ thể như sau:

Stt	Thông tin chi tiết	Nội dung
1	Đối tác giao dịch/ký hợp đồng	Công ty TNHH Vonfram Masan
2	Bên cung cấp sản phẩm/ dịch vụ	Techcombank
3	Phạm vi giao dịch	Giao dịch ngoại tệ kỳ hạn (FX forward), giao dịch hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (CCS), giao dịch hoán đổi lãi suất một đồng tiền cộng dồn (AIRS) và mua bán giấy tờ có giá
4	Giá trị giao dịch	Giá trị giao dịch tối đa được thực hiện cho các giao dịch này không vượt quá 14.100 tỷ đồng (<i>mười bốn ngàn một trăm tỷ đồng</i>) cho các nghiệp vụ: FX forward, CCS, AIRS và mua bán giấy tờ có giá đồng thời đảm bảo: - Nằm trong phạm vi hạn mức rủi ro trước thanh toán (PSE) đã được phê duyệt, và - Giá trị mỗi giao dịch nằm trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại từng thời kỳ
5	Điều kiện thực hiện giao dịch	Các giao dịch này có hiệu lực thực hiện khi: - Có đầy đủ hồ sơ, tài liệu giao dịch tuân thủ theo quy định nội bộ của Techcombank và phù hợp quy định pháp luật, và - Tuân thủ quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.

- Giao dịch nêu trên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghiệp vụ theo đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank.
- Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch: 12 tháng kể từ ngày Hội Đồng Quản Trị phê duyệt.
- Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank
- Giám đốc Khối Ngân hàng Doanh nghiệp và Định Chế tài chính (CIBG) và các bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm thực hiện giao dịch, kiểm soát từng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên theo các quy định của Techcombank trong từng thời kỳ.
- Các bộ phận chức năng chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của Techcombank trong từng thời kỳ.

Nơi nhận:

- Các Thành viên HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Khối CIBG;
- Lưu VPHĐQT.



Hồ Hùng Anh